

Số: 621 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 3 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### **Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-BTP ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 363/STP-VP ngày 02 tháng 3 năm 2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 09 thủ tục hành chính (TTHC) (trong đó: cấp tỉnh có 05 TTHC, cấp huyện có 01 TTHC, cấp xã có 03 TTHC) được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước trên đại bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (xem các Phụ lục kèm theo).

### **Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

#### **1. Sở Tư pháp:**

a) Cập nhật TTHC được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi tại Phụ lục I (05 TTHC cấp tỉnh) ban hành kèm theo Quyết định này vào Hệ thống thông tin TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Công bố công khai TTHC này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi tại Quyết định này để cấu hình trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung của tỉnh.

c) Phổ biến việc triển khai thực hiện giải quyết các TTHC này đến các đơn vị trực thuộc Sở theo hướng dẫn tại các Phụ lục kèm theo Quyết định này.

## **2. Ủy ban nhân dân cấp huyện:**

a) Cập nhật TTHC được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi tại Phụ lục II (01 TTHC cấp huyện), Phụ lục III (03 TTHC cấp xã) ban hành kèm theo Quyết định này vào Hệ thống thông tin TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Công bố công khai TTHC này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi tại Quyết định này để cấu hình trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung của tỉnh.

c) Phổ biến việc triển khai thực hiện giải quyết các TTHC này đến các đơn vị trực thuộc theo hướng dẫn tại các Phụ lục kèm theo Quyết định này.

## **3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:**

a) Cập nhật TTHC được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC;

b) Công khai các TTHC được chuẩn hóa trong lĩnh vực nuôi con nuôi tại Quyết định này trên Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

## **Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này chuẩn hóa, bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi được quy định tại Mục XVI, Phần I của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2586/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp. Những nội dung khác thuộc Quyết định số 2586/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành trừ trường hợp đã sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng Quyết định khác.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc các sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC – VP Chính phủ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND: cấp huyện, cấp xã;
- Công Thông tin Điện tử;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh và CV: TTr;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**